

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN**

TỈNH AN GIANG

Bản án số: 93/2022/HS-ST

Ngày 22 tháng 9 năm 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đức Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1/Bà Lê Thị Thanh Vân

2/Bà Huỳnh Thị Thúy Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Võ Ngọc Mến - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 86/2022/TLST-HS, ngày 09 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2022/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Phan Thanh N, sinh năm 1984, tại thành phố X, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Số A, khóm B, phường C, thành phố X, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: phật giáo hòa hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn A, sinh năm 1959 và bà Văn Thị L, sinh năm 1963 có 03 anh em, bị cáo thứ nhất; vợ: Nguyễn Thị Hồng S, sinh năm 1988, bị cáo có 01 con, sinh năm 2009.

Nhân thân:

+ Ngày 15 tháng 6 năm 2005 bị Ủy ban nhân dân thành phố X ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn 01 năm, đã chấp hành xong quyết định.

+ Ngày 16 tháng 6 năm 2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 06 năm tù về tội cướp tài sản, đến ngày 08 tháng 3 năm 2015 chấp hành xong hình phạt tù, đã chấp hành xong bản án.

- Tiền án, tiền sự: không

- Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02 tháng 8 năm 2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố X.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Nguyễn Công T, sinh năm 1971

Địa chỉ: Số D, khóm E, phường C, thành phố X, tỉnh An Giang. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

-*Người làm chứng:*

1. Nguyễn Văn C, sinh năm 1993 (vắng mặt);
2. Nguyễn Hữu L1, sinh năm 1978 (vắng mặt);
3. Nguyễn Thành L2, sinh năm 1985 (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 ngày 19 tháng 4 năm 2022, Lý Kim D rủ Phan Thanh N, Lê Văn P và Lê Hồng C1 đi bắt trộm heo thì tất cả đồng ý. Thực hiện ý định này, D điều khiển xe mô tô biển số 67N4-3103 chở C1, N điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở P đến trại nuôi heo của anh Nguyễn Công T tại số D, khóm E, phường C, thành phố X. Đến đây, D, N đứng bên ngoài canh giới để C1, P vào trong bắt 02 con heo giống để vào bao khiêng ra xe cho N và P chở về trước. Sau đó, C1 quay vào tiếp tục bắt 01 con heo giống khiêng ra xe cho D chở đi. D điều khiển xe mô tô chở C1 ôm heo đi được khoảng 500m thì bị anh Nguyễn Thành L2 (em ruột của anh T) chặn lại nên C1 xuống xe trả con heo đựng trong bao cho anh Lợi rồi cả hai lên xe mô tô bỏ đi.

Anh Lợi đem con heo trên giao cho anh T. Lúc này, anh T kiểm tra chuồng heo phát hiện bị mất 02 con heo giống nên báo cho anh L1 đi tìm D yêu cầu trả lại 02 con heo. Sau đó, D kêu P và N đem 02 con heo trả cho anh T.

Đến khoảng 11 giờ 15 phút ngày 19 tháng 4 năm 2022, anh T đến Công an phường C trình báo sự việc trên.

* Kết luận về việc xác định giá trị tài sản số 44 ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố X, xác định: 03 con heo giống, tổng trọng lượng 36,1kg, trị giá 4.801.300 đồng

Ngày 20 tháng 7 năm 2022, N bị khởi tố bị can nhưng bỏ trốn khỏi nơi cư trú nên bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên ra quyết định truy nã. Đến ngày 02 tháng 8 năm 2022, N bị bắt giữ theo quyết định truy nã.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo Phan Thanh N khai nhận việc D rủ C1, P cùng với N thực hiện hành vi bắt trộm heo như nội dung vụ án đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số 86/CT-VKS, ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, truy tố Phan Thanh N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và Điều 51; Điều 38; Điều 17 và Điều 58 Bộ Luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Thanh N từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi lấy trộm tài sản như nội dung Cáo trạng truy tố. Đối với phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt bị cáo thống nhất, không có ý kiến tranh luận. Bị cáo ăn năn về hành vi vi phạm pháp luật, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với tài sản bị mất trộm, người bị hại là ông Nguyễn Công T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại; về trách nhiệm hình sự yêu cầu xử lý bị cáo theo pháp luật. Ông T có đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không kêu oan, không khiêu nại cũng không có ý kiến về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng:

[2.1] Tại phiên tòa bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt và người làm chứng vắng mặt không có lý do.

[2.2] Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến: Quá trình điều tra đã thu thập lời khai của bị hại, người làm chứng. Do đó việc vắng mặt những người này cũng không ảnh hưởng đến việc xét xử, đề nghị vẫn tiếp tục xét xử vụ án.

[2.3] Xét thấy, trong quá trình điều tra bị hại và người làm chứng đã cung cấp lời khai phù hợp với nội dung vụ án, nên việc vắng mặt của những người này tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; lời khai của bị hại, những người làm chứng cũng như phù hợp với lời khai của các đồng phạm khác là D, P, C1 và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định vào ngày 19 tháng 4 năm 2022 bị cáo cùng với Lê Văn P, Lý Kim D và Lê Hồng C1 đã có hành vi lấy trộm 03 con heo giống của ông Nguyễn Công T trị giá 4.801.300đồng. Hành vi của bị cáo N đã

phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Xét về tính chất của vụ án:

Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được hành vi xâm phạm đến tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nghiêm minh, nhưng bị cáo đã bất chấp hậu quả xảy ra và cố ý thực hiện. Xuất phát từ nguyên nhân thiếu rèn luyện phẩm chất đạo đức, do tham lam, lười biếng lao động nhưng lại muốn có nhiều tiền tiêu xài mà không phải tốn nhiều công sức lao động cực nhọc, bị cáo đã cùng với Lê Văn P, Lý Kim D và Lê Hồng C1 lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu quản lý tài sản để trộm cắp heo giống của ông Nguyễn Công T cho đến khi bị phát hiện và bắt giữ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần có một mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Đối với,

Lý Kim D, Lê Hồng C1, Lê Văn P đã bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên đưa ra xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”,

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Các biện pháp tư pháp khác:

[6.1] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của người bị hại thì phải có trách nhiệm bồi thường. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra ông T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[6.2] Về xử lý vật chứng: không có

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17 và Điều 58 Bộ Luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố: Bị cáo Phan Thanh N phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Tuyên xử:

[1] Xử phạt: Bị cáo Phan Thanh N 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02 tháng 8 năm 2022.

[2] Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

+ Bị cáo Phan Thanh N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Về xử lý vật chứng: không có.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đương sự;
- Chi cục T.H.A TPX;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV - TAND tỉnh An Giang;
- VKS ND tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Đức Anh

